

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hùng

Bà Chu Thị Thúy Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Đăng K, tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1990, tại: Huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 6, xã S, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn K, sinh năm 1957; con bà: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1957; anh chị em: có 04 người, bị cáo là con thứ tư; có vợ: Lê Thị Bích H, sinh năm 1994; con: Có 01 con sinh năm 2018; tiền sự; tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021, hiện tại ngoại tại Khu 6, xã S, huyện L, tỉnh P

2. Nguyễn Anh P; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1993, tại: Huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 9, xã S, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công K, sinh năm 1970; con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1972; anh chị em: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; có vợ: Lê Thị T, sinh năm 1996; con: Có 02 lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không

Tiền sự; 01 tiền sự:

Ngày 10/11/2020, Công an huyện Lâm Thao ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền, chấp hành xong ngày 10/11/2020.

Nhân thân: Ngày 14/12/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ra quyết định số 3909/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/8/2013.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021, hiện tại ngoại tại Khu 9, xã S, huyện L, tỉnh P

3. Cao Xuân H; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1986, tại: Huyện L, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 15, xã C, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Duy B sinh năm 1961; con bà: Phạm Thị N, sinh năm 1964; anh chị em: có 03 người, bị cáo là con thứ ba; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; con: Có 03 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/3/2018, Công an huyện Lâm Thao ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền, chấp hành xong vào ngày 12/3/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021, hiện tại ngoại tại Khu 15, xã C, huyện L, tỉnh P.

(Các bị cáo đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 30/12/2020, Công an huyện Lâm Thao phối hợp với Công an xã S, huyện L kiểm tra, bắt quả tang 03 đối tượng gồm: Bùi Đăng K, sinh năm 1990 ở khu 6, xã S; Nguyễn Anh P, sinh năm 1993 ở khu 9, xã S; Cao Xuân H, sinh năm 1986 ở khu 15, xã C, huyện L đang đánh bạc bằng hình thức “rút xì” tại nhà ở của gia đình ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1957 ở khu 6, xã S. Tổng số tiền trên chiếu bạc là 8.320.000đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: Số tiền: 8.320.000đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng); 01 đĩa sứ, màu trắng đường kính 10,5 cm đã qua sử dụng; 24 quân bài tú lơ khơ gồm các bộ 9, 10, J, Q, K, A (mỗi bộ có 04 quân bài gồm các chất rô, cơ, bích, tép) đã qua sử dụng; 01 tấm đệm ghế màu đỏ; 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng) thu giữ trên người của Nguyễn Anh P.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn S tại khu 6, xã S, huyện L, tỉnh P, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao các đối tượng khai nhận như sau: Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2020, Bùi Đăng K; Nguyễn Anh P; Cao Xuân H

lần lượt đi đến nhà ở của ông Nguyễn Văn S chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày ông S vào phòng ngủ và nghỉ trưa, Bùi Đăng K; Nguyễn Anh P; Cao Xuân H cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi “rút xì” được thua bằng tiền. Tất cả đều đồng ý, P lấy 01 tấm đệm ghế màu đỏ đặt lên trên mặt bàn làm chiếu bạc, K lấy 01 chiếc đĩa sứ của nhà ông S đặt lên trên tấm đệm ghế và lấy 24 quân bài tú lơ khơ gồm 06 bộ từ 9,10, J, Q, K, A trên cửa sổ phòng khách của nhà ông S, sau đó các đối tượng cùng nhau tham gia đánh bạc tại bộ bàn ghế kê tại gian phòng khách nhà ông S.

Cách thức chơi như sau:

Sử dụng 24 quân bài tú lơ khơ gồm 06 bộ tứ quý là 9, 10, J, Q, K, A với bốn chất rô, cơ, bích, tép. Quân bài lớn nhất tính theo thứ tự từ A đến 9.

Tứ quý: Là tập hợp 04 quân bài cùng số hoặc cùng chữ, khác chất.

Bộ ba: Là tập hợp 03 quân bài cùng số hoặc cùng chữ, khác chất.

Bộ đôi: Là tập hợp 02 quân bài cùng số hoặc cùng chữ, khác chất.

Khi bắt đầu một ván bài chơi, một người chơi sử dụng 24 quân bài trên, chia cho mỗi người chơi một quân bài (quân bài thứ nhất), mỗi người chơi lật ngửa quân bài này, số bài còn lại người chia đặt lên trên 01 đĩa sứ (gọi là nọc) để giữa chiếu bạc. Từ người chơi vừa chia bài theo thứ tự từ trái qua phải lần lượt mỗi người chơi tự rút 01 quân bài thứ hai trong nọc theo thứ tự từ dưới lên trên rồi đặt úp quân bài thứ hai lên trên quân bài thứ nhất. Mỗi người chơi lần lượt rút tiếp quân bài thứ ba từ nọc đặt ngửa lên trên quân bài thứ hai thì mỗi người chơi bỏ ra 20.000đồng tiền đặt cược ván bài này. Tiếp theo mỗi người chơi lần lượt rút quân bài thứ tư, thứ năm từ nọc và đều lật ngửa. Khi lật ngửa quân bài thứ năm nếu người chơi cảm thấy bài mình thắng thì bỏ ra 50.000đồng đặt cược. Nếu người chơi nào cảm thấy ván bài này mình sẽ thua thì không phải bỏ ra 50.000đồng và xác định thua bạc mất 20.000đồng. Nếu trong ván bài chỉ một người chơi bỏ ra 50.000đồng thì ván bài đó người này thắng bạc. Nếu không người chơi nào bỏ ra 50.000đồng hoặc tất cả người chơi đều bỏ ra 50.000đồng tiền đặt cược trong ván bài, thì tất cả những người chơi sẽ lật ngửa quân bài thứ hai của mình để so sánh bài với những người chơi khác để xác định thắng, thua. người thắng trong ván bài sẽ được nhận hết số tiền đã đặt cược trong ván bài. Sau đó, người thắng cầm 24 quân bài trộn đều, chia ván bài tiếp theo.

Cách thức so sánh 05 quân bài của người chơi đã rút được trong ván bài để xác định thắng, thua như sau: Bộ bài người chơi rút được cao nhất là bộ bài có “tứ quý”. Tiếp đó là bộ bài có “bộ ba”, sau này là bộ bài có nhiều “bộ đôi” hơn. Nếu các người chơi đều có cùng 01 “bộ đôi” hoặc có cùng nhiều “bộ đôi” thì so sánh “bộ đôi” của người chơi nào rút được cao hơn thì người đó thắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau:

Bùi Đăng K đem theo số tiền 2.150.000đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị bắt tại chiếu bạc K còn 1.330.000đồng (Một triệu ba

trăm ba mươi nghìn đồng), 20.000đồng (Hai mươi nghìn đồng) tiền gà của K đặt cược ván bán tiếp theo, K bị thua 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Cao Xuân H đem theo số tiền 4.590.000đồng (Bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị bắt tại chiếu bạc H có 6.690.000đồng (Sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), H thắng số tiền 2.100.000đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Nguyễn Anh P đem theo số tiền 7.580.000đồng (Bảy triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), P chỉ lấy ra số tiền 1.580.000đồng (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc, còn số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng) của P cất ở trong người không sử dụng để đánh bạc là tiền của vợ chồng được vợ đưa cầm để đóng tiền học cho con. Khi bị bắt tại chiếu bạc P còn 260.000đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng), 20.000đồng (Hai mươi nghìn đồng) tiền gà của P đặt cược ván bán tiếp theo, P bị thua 1.300.000đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSLT ngày 21/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo Bùi Đăng K cùng đồng phạm về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội: “Đánh bạc”, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 4 Điều 36(Đối với K). Xử phạt Bùi Đăng K từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 30/12/ 2020 đến 05/01/2021) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo vì nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong 1 ngày và không quá 5 ngày trong 1 tuần. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo K phải thực hiện những nghĩa vụ theo các quy định về Cải tạo không giam giữ theo luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 BLHS (Đối với P và H). Xử phạt Nguyễn Anh P và Cao Xuân H từ 3 tháng đến 5 tháng tù, các bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/ 2020 đến 05/01/2021).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 đĩa sừ; 24 quân bài tứ lơ khơ; 01 tấm đệm ghế màu đỏ không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 14.320.000đồng (Mười bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: Số tiền 8.320.000đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền các đối tượng đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng)

là tiền thu giữ của P không liên quan đến vụ án nên trả lại cho P, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 30/12/2020, tại gian phòng khách thuộc nhà ở của ông Nguyễn Văn S, các đối tượng Bùi Đăng K, Nguyễn Anh P, Cao Xuân H đã có hành vi Đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi “rút xì” bị bắt quả tang, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.320.000đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi đánh bạc của các bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với ông Nguyễn Văn S là chủ nhà, ông S không biết việc các bị cáo rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền tại gian phòng khách nhà ở của mình, anh Sinh cũng không nhận được lợi ích gì từ việc các bị cáo đánh bạc, do đó CQCSĐT CA huyện Lâm Thao không xem xét, xử lý đối với ông S là phù hợp với pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, các bị cáo nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thu lợi bất chính nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

Bị cáo P có 01 tiền sự và nhân thân không tốt nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét Bị cáo P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bà nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên khi quyết định hình phạt có thể áp dụng Điều 54 cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo H đã có nhân thân tiền sự về hành vi đánh bạc không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi đánh bạc nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố đẻ bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo H và Bị cáo P đều có các tình tiết giảm nhẹ như nhau, Bị cáo P có tiền sự nhưng số tiền tham gia đánh bạc ít hơn bị cáo H, còn bị cáo H có nhân thân tiền sự về hành vi đánh bạc và có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất nên bị cáo H và Bị cáo P chịu mức án ngang bằng nhau có thể áp dụng Điều 54 cho các bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo K phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy, không cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo K nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong 1 ngày và không quá 5 ngày trong 1 tuần. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo K phải thực hiện những nghĩa vụ theo các quy định về Cải tạo không giam giữ theo luật thi hành án hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa sữ; 24 quân bài tú lơ khơ; 01 tấm đệm ghế màu đỏ không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Thu giữ số tiền 8.320.000đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) trong đó thu giữ của K 2.150.000đồng; H 4.590.000đồng, P 1.580.000đồng là tiền các đối tượng đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Thu giữ số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng) là tiền của vợ chồng P, P được vợ đưa cầm mang đi đóng tiền học cho con, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho P, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 4 Điều 36 BLHS (Đối với K); căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 54, Điều 38 BLHS (Đối với P và H);

Tuyên bố các bị cáo Bùi Đăng K; Nguyễn Anh P; Cao Xuân H phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P 03(Ba) tháng tù, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H 03(Ba) tháng tù, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Đăng K 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ, bị cáo được trừ 6 ngày tạm giữ (từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 8 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh P nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Bùi Đăng K cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh P nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo K

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong 1 ngày và không quá 5 ngày trong 1 tuần.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo K phải thực hiện những nghĩa vụ theo các quy định về Cải tạo không giam giữ theo luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo P, Hải, K.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sừ; 24 quân bài tú lơ khơ; 01 tấm đệm ghế màu đỏ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.320.000đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) trong đó thu giữ của K 2.150.000đồng(Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng); H 4.590.000đồng(Bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), P 1.580.000đồng(một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Anh P số tiền 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2021)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Đăng K; Nguyễn Anh P; Cao Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện LT;
- Công an huyện LT;
- Cơ quan THAHS - CA huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Điêu Thị Bích Lược